

BỘ QUỐC PHÒNG-BỘ
CÔNG AN-BỘ GIÁO
DỤC VÀ ĐÀO TẠO-BỘ
NỘI VỤ

Số: 182/2007/TTLT-BQP-
BCA-BGDĐT-BNV

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 4 tháng 12 năm 2007

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Hướng dẫn thực hiện Nghị định số 116/2007/NĐ-CP ngày 10/07/2007 về Giáo dục quốc phòng- an ninh

Thực hiện Nghị định số 116/2007/NĐ- CP ngày 10 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về Giáo dục quốc phòng - an ninh (sau đây gọi tắt là Nghị định 116/2007/NĐ-CP); Sau khi thống nhất ý kiến với Bộ LĐTB & XH (Công văn số 3949/BLĐTB & XH - TCDN ngày 29 tháng 10 năm 2007), Bộ Tài chính (Công văn số 14302/BTC - VI ngày 23 tháng 10 năm 2007); Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG, CHƯƠNG TRÌNH, ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ, MIỄN, TẠM HOÃN HỌC GIÁO DỤC, BỒI DƯỠNG KIẾN THỨC QUỐC PHÒNG - AN NINH

1. Học sinh trung học phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề; sinh viên cao đẳng nghề, cao đẳng, đại học trong hệ thống giáo dục quốc dân

Nội dung, thời lượng, chương trình, môn học thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định 116/2007/NĐ-CP.

1.1. Trung cấp chuyên nghiệp học chương trình 120 tiết: đối tượng đầu vào là học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở học 02 giai đoạn: giai đoạn 1: 45 tiết, giai đoạn 2: 75 tiết; đối tượng đầu vào là học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông học giai đoạn 2: 75 tiết.

1.2. Trung cấp nghề: đào tạo từ 12 tháng đến dưới 24 tháng: 45 tiết; đào tạo từ 24 tháng đến dưới 36 tháng: 75 tiết; đào tạo 36 tháng trở lên: 120 tiết.

1.3. Cao đẳng nghề: đào tạo từ 24 tháng đến dưới 36 tháng: 75 tiết; đào tạo 36 tháng trở lên: 120 tiết.

1.4. Học sinh trung học phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề học đủ nội dung, chương trình theo quy định được kiểm tra, kết quả kiểm tra ghi vào sổ điểm, học bạ và được tính điểm trung bình chung khi xét lên lớp, tốt nghiệp. Sinh viên cao đẳng, đại học đạt điểm trung bình môn học trở lên được xét cấp Chứng chỉ Giáo dục quốc phòng- an ninh. Riêng sinh viên cao đẳng khi học lên đại học, chỉ học thêm một số học phần, không phải xét cấp Chứng chỉ Giáo dục quốc phòng-an ninh.

1.5. Các đối tượng miễn, giảm và tạm hoãn học môn Giáo dục quốc phòng - an ninh, quy định cụ thể tại điều 6 của Nghị định 116/2007/NĐ-CP. Riêng học sinh, sinh viên có bằng tốt nghiệp sĩ quan quân đội, công an được miễn học; phụ nữ đang mang thai, nuôi con nhỏ dưới 24 tháng được tạm hoãn học Giáo dục quốc phòng - an ninh.

2. Học viên đào tạo trong các học viện, trường chính trị, hành chính, đoàn thể các cấp và các lớp đào tạo tại chức do các Bộ, ngành, địa phương tổ chức

2.1. Nội dung, thời lượng, chương trình môn học thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định 116/2007/NĐ-CP. Chương trình môn học do Học viện Chính trị- Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh chủ trì thống nhất với các Bộ: Quốc phòng, Công an, Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo; Ban Tuyên giáo Trung ương và các cơ quan liên quan quy định.

2.2. Tổ chức, phương pháp và đánh giá kết quả môn học: môn Giáo dục quốc phòng - an ninh được thực hiện tại trường như các môn học khác. Học viên học đủ nội dung, chương trình theo quy định sẽ được dự kiểm tra, thi hết môn học. Kết quả kiểm tra, thi được ghi trong học bạ và được cộng để tính điểm trung bình chung khi xét tốt nghiệp.

3. Cán bộ, đảng viên, công chức các cấp, các ngành

3.1. Thực hiện theo quy định tại Điều 5 Nghị định 116/2007/NĐ- CP.

3.2. Chương trình, nội dung, thời gian bồi dưỡng kiến thức quốc phòng- an ninh cho đối tượng 1 đến đối tượng 5 do Bộ Quốc phòng chủ trì phối hợp với Bộ Công an, Bộ Nội vụ, Ban Tổ chức Trung ương, Ban Tuyên giáo Trung ương quy định.

3.3. Phương thức tổ chức lớp học

Do đặc điểm cán bộ, công chức, đảng viên có nhiều cương vị, chức danh công tác khác nhau, khi tổ chức lớp học cần triệu tập người có cương vị, chức danh công tác tương đương trong cùng một lớp học. Cụ thể:

3.3.1. Đối tượng 1, tổ chức lớp học theo các nhóm chức danh sau:

Người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu các Bộ, ban, ngành Trung ương; Bí thư, Phó Bí thư, Chủ tịch, Phó Chủ tịch cấp tỉnh;

Các cương vị còn lại của đối tượng 1 theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 5 Nghị định 116/2007/NĐ-CP.

3.3.2. Đối tượng 2, tổ chức lớp học theo các nhóm chức danh sau:

Người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu cấp cục, vụ, viện, các tổ chức hành chính sự nghiệp và chức danh tương đương thuộc các Bộ, ban, ngành Trung ương; Bí thư, Phó Bí thư, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Các chức danh còn lại của đối tượng 2 theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 5 Nghị định 116/2007/NĐ-CP.

3.3.3. Đối tượng 3, tổ chức lớp học theo các nhóm chức danh sau:

Trưởng, Phó Trưởng phòng và các chức danh tương đương thuộc các sở, ban, ngành của cấp tỉnh và của các cục, vụ, viện, các tổ chức hành chính sự nghiệp thuộc cơ quan Trung ương có trụ sở trên địa bàn tỉnh; Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các trường trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề, trung học phổ thông; các Trưởng, Phó Trưởng phòng, ban, ngành cấp huyện; các đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện không giữ các chức vụ nêu trên; Giám đốc, Phó Giám đốc các doanh nghiệp có trụ sở trên địa bàn tỉnh;

Thường vụ Đảng ủy (nơi tổ chức ban Thường vụ) xã, phường, thị trấn (dưới đây gọi chung là cấp xã); Bí thư, Phó Bí thư, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã;

3.3.4. Đối tượng 4, tổ chức lớp học theo các chức danh sau:

Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các trường trung học cơ sở, trường tiểu học, trường mầm non;

Cán bộ chuyên trách, chuyên môn cấp xã (không giữ các chức vụ thuộc đối tượng 3); Bí thư, Phó Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, bản, ấp, buôn, sóc, khóm, tổ dân phố, cụm dân cư, khu phố (dưới đây gọi chung là cấp thôn), Chủ nhiệm hợp tác xã; các đại biểu Hội đồng nhân dân xã không giữ các chức vụ nêu trên.

3.3.5. Đối tượng 5, tổ chức lớp học theo các chức danh sau:

Đảng viên là cán bộ trung, cao cấp đã nghỉ hưu, mất sức; bộ đội, công an phục viên;

Đảng viên và Trưởng các đoàn thể ở cấp thôn (không thuộc đối tượng 1, 2, 3, 4, cán bộ trung cao cấp đã nghỉ hưu, mất sức, bộ đội, công an phục viên).

4. Các đối tượng khác

4.1. Cán bộ, công chức không thuộc các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định 116/2007/NĐ-CP; người lao động trong các cơ quan, tổ chức các cấp và trong các tổ chức kinh tế, nội dung giáo dục quốc phòng - an ninh gồm: quán triệt các Chỉ thị, Nghị quyết, các văn bản pháp luật về quốc phòng, an ninh; phòng, chống chiến lược "Diễn biến hoà bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch với cách mạng nước ta; nhiệm vụ quốc phòng, an ninh của địa phương và trách nhiệm của công dân trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh. Việc tổ chức giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh do người đứng đầu cơ quan, tổ chức thực hiện.

4.2. Học sinh trung học cơ sở: nội dung giáo dục quốc phòng - an ninh được lồng ghép vào các môn học Thể dục, Giáo dục công dân, Lịch sử hoặc các hoạt động ngoại khoá; tổ chức tham quan các di tích lịch sử, bảo tàng, nhà truyền thống cách mạng; tổ chức hội thi và các hoạt động khác. Việc tổ chức giáo dục quốc phòng - an ninh do Hiệu trưởng các trường thực hiện.

4.3. Người có trình độ, sức khỏe và tự nguyện, được giáo dục hướng nghiệp quốc phòng, an ninh thông qua hình thức câu lạc bộ thể thao hướng nghiệp quốc phòng và kỹ thuật quân sự, câu lạc bộ thể thao hướng nghiệp kỹ thuật an ninh.

4.3.1. Hội viên các câu lạc bộ thể thao hướng nghiệp quốc phòng và kỹ thuật quân sự, câu lạc bộ thể thao hướng nghiệp kỹ thuật an ninh ngoài chương trình học tập chuyên môn, kỹ năng hướng nghiệp, còn được học một số nội dung: truyền thống của dân tộc, của lực lượng vũ trang; phòng chống chiến lược "Diễn biến hoà bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam; các văn bản pháp luật về quốc phòng, an ninh, chủ quyền biên giới, biển đảo, vùng trời Việt Nam và các văn bản liên quan đến hoạt động của câu lạc bộ.

4.3.2. Bộ Quốc phòng, Bộ Công an căn cứ vào nhu cầu tuyển chọn nhân tài cho các ngành đặc chủng để trình Thủ tướng Chính phủ đề án thành lập câu lạc bộ, đồng thời chịu trách nhiệm trước Chính phủ trong việc phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan liên quan và địa phương tổ chức, quản lý, chỉ đạo các câu lạc bộ hoạt động đúng pháp luật hiện hành, đạt hiệu quả thiết thực.

4.4. Thanh niên trong độ tuổi thực hiện Luật Nghĩa vụ quân sự, nhưng không học trong các trường thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, không tham gia lực lượng dân quân tự vệ, hằng năm Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức học tập một số văn bản pháp luật về quốc phòng, an ninh, điều lệnh kỷ luật Quân đội nhân dân Việt Nam, Công an nhân dân; chính sách đối với bộ đội, công an tại ngũ; chính sách hậu phương quân đội và một số kiến thức quốc phòng, an ninh cần thiết.

4.5. Chức sắc chức việc các tôn giáo: căn cứ đặc điểm tôn giáo của địa phương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Hội đồng Giáo dục quốc phòng - an ninh tỉnh, huyện phối hợp với Ban Tuyên giáo tỉnh, huyện vận động các chức sắc, chức việc các tôn giáo tham gia bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh phù hợp với từng tôn giáo.

Nội dung bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh tập trung vào một số chuyên đề chính

4.5.1. Chính sách dân tộc và tôn giáo của Đảng và Nhà nước ta;

4.5.2. Một số nội dung cơ bản về Luật Quốc phòng; Luật An ninh quốc gia; Luật Nghĩa vụ quân sự; Luật Đất đai; Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo; Pháp lệnh Dân quân tự vệ; Pháp lệnh Dự bị động viên;

4.5.3. Phòng chống chiến lược "Diễn biến hòa bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với nước ta;

4.5.4. Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân vững mạnh; xây dựng cơ sở (xã, phường, thị trấn) vững mạnh toàn diện;

Ngoài ra căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương để bổ sung thêm một số chuyên đề cho phù hợp.

4.6. Đối với toàn dân: nội dung giáo dục quốc phòng - an ninh do người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, các báo, đài Trung ương và cấp uỷ, chính quyền các địa phương xác định. Nội dung giáo dục tập trung tuyên truyền về truyền thống dựng nước và giữ nước của dân tộc; nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; trách nhiệm, nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc; chủ quyền, biên giới, vùng trời, biển, đảo Việt Nam; cảnh giác, phòng, chống âm mưu thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch đối với cách mạng nước ta; những văn bản pháp luật về quốc phòng, an ninh. Hình thức và phương pháp giáo dục chủ yếu thông qua sinh hoạt, hội họp ở cơ sở, qua các phương tiện thông tin đại chúng, lồng ghép vào các buổi nói chuyện thời sự, tuyên truyền nhân dịp kỷ niệm những ngày lễ lớn, thông qua các cuộc vận động, các phong trào ở cộng đồng dân cư.

II. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BỘ, NGÀNH VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

1. Trách nhiệm chung

1.1. Tổ chức giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho các đối tượng quy định tại khoản 4 Mục I của Thông tư này; hằng năm khảo sát, thống kê, lập kế hoạch cử cán bộ đối tượng 1, 2, 3, 4 thuộc quyền đi bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 5 Nghị định 116/2007/NĐ-CP.

1.2. Người đứng đầu hoặc cấp Phó của Người đứng đầu hoặc ủy quyền cho cấp dưới của các cơ quan, tổ chức Trung ương, cấp tỉnh, huyện có trách nhiệm chuẩn bị bài giảng và trực tiếp giảng các chuyên đề thuộc lĩnh vực quản lý cho đối tượng 1, 2, 3, 4 theo đề nghị của Giám đốc Học viện Quốc phòng, Hiệu trưởng Trường Quân sự Quân khu, Hiệu trưởng Trường Quân sự cấp tỉnh và Giám đốc Trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện.